

BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC  
HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

Hải Phòng, ngày 04 tháng 8 năm 2022

Số: 1205/QĐ-YDHP

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình đào tạo trình độ bác sĩ nội trú chuyên ngành Ngoại khoa

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT – BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ quyết định số 1359/QĐ-YDHP ngày 15/10/2021 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc quy định xây dựng, phát triển, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 827/QĐ-YDHP ngày 10/05/2022 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc thành lập Hội đồng rà soát và điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú; Bác sĩ chuyên khoa I các chuyên ngành.

Theo đề nghị của Ông: Trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học và Trường Khoa Y.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ nội trú, chuyên ngành Ngoại khoa Mã số: NT 607207.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các Ông (Bà) Trưởng phòng: Quản lý đào tạo Sau đại học, Trường khoa Y và các bộ môn liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT; Bộ Y tế (để b/c);
- Lưu QLĐTSDH; VT.



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Phạm Văn Linh



BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
BÁC SĨ NỘI TRÚ BỆNH VIỆN  
CHUYÊN NGÀNH NGOẠI KHOA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ...../QĐ-YDHP ngày tháng năm 20...  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*



## MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG .....	4
<b>I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....</b>	<b>4</b>
1. Sứ mạng – Tâm nhìn – Triết lý giáo dục của Trường .....	4
2. Mục tiêu chương trình đào tạo (Program Objectives: POs) .....	5
<b>CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....</b>	<b>6</b>
1. Chuẩn đầu ra của CTĐT (Program Learning Outcomes: PLOs) .....	6
2. ự phù hợp với mục tiêu của CTĐT.....	6
3. Sự phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn năng lực ngành .....	7
<b>VỊ TRÍ VIỆC LÀM – CƠ HỘI HỌC TẬP NÂNG CAO .....</b>	<b>8</b>
1. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp.....	8
2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp .....	8
<b>TUYỂN SINH .....</b>	<b>9</b>
<b>TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO – ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP .....</b>	<b>11</b>
1. Tiến trình đào tạo.....	11
2. Điều kiện tốt nghiệp.....	12
<b>NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH.....</b>	<b>14</b>
1. Khối lượng kiến thức toàn khóa .....	14
2. Khung chương trình đào tạo .....	14
3. Ma trận Học phần và Chuẩn đầu ra của CTĐT .....	16
4. Mô tả các học phần .....	17
<b>PHƯƠNG PHÁP DẠY-HỌC .....</b>	<b>20</b>
<b>PHƯƠNG PHÁP LƯỢNG GIÁ, ĐÁNH GIÁ.....</b>	<b>22</b>
<b>TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....</b>	<b>23</b>
<b>ĐỐI SÁNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....</b>	<b>24</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>25</b>
<b>ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC .....</b>	<b>28</b>
<b>CÁC MÔN HỌC CHUNG.....</b>	<b>28</b>
<b>TRIẾT HỌC .....</b>	<b>28</b>

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC.....	35
CÁC MÔN CƠ SỞ.....	46
PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC.....	46
THỐNG KÊ Y SINH .....	56
PHẪU THUẬT THỰC HÀNH.....	64
HỖ TRỢ SẢN .....	70
CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH .....	78
HỒI SỨC CẤP CỨU NGOẠI KHOA.....	78
PHẪU THUẬT CẤP CỨU BỤNG.....	87
PHẪU THUẬT TIÊU HOÁ.....	95
PHẪU THUẬT TIẾT NIỆU .....	104
PHẪU THUẬT THẦN KINH SỌ NÃO .....	113
PHẪU THUẬT CHẤN THƯƠNG CHÍNH HÌNH.....	122
CÁC MÔN TỰ CHỌN .....	131
NGOẠI NHI.....	131
CHÂN ĐOÀN HÌNH ẢNH .....	140
PHẪU THUẬT NỘI SOI Ổ BỤNG.....	146
DƯỢC LÝ LÂM SÀNG .....	155
PHẪU THUẬT TIM MẠCH.....	164
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN UNG THƯ .....	173
PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ CƠ BẢN.....	181
PHẪU THUẬT LÒNG NGỰC.....	190
CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH NÂNG CAO .....	198
PHẪU THUẬT TIÊU HOÁ 2.....	198
PHẪU THUẬT TIẾT NIỆU 2 .....	207
PHẪU THUẬT TIM MẠCH LÒNG NGỰC 2 .....	215
PHẪU THUẬT CHẤN THƯƠNG CHÍNH HÌNH 2 .....	223



## THÔNG TIN CHUNG

Tên chương trình đào tạo:	Bác sĩ nội trú bệnh viện chuyên ngành Ngoại khoa
Trình độ đào tạo:	Bác sĩ nội trú
Khối ngành:	Sức khỏe
Ngành đào tạo:	Ngoại khoa
Mã ngành:	60.62.76
Hệ đào tạo:	Sau đại học
Hình thức đào tạo:	Tập trung
Thời gian đào tạo:	36 tháng
Tên văn bằng tốt nghiệp:	Bác sĩ nội trú
Đơn vị đào tạo, cấp bằng:	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt
Đối tượng áp dụng:	Bác sĩ nội trú Ngoại
Thời gian áp dụng:	Năm học 2022 – 2025

### I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mục tiêu của chương trình đào tạo Bác sĩ nội trú bệnh viện chuyên ngành Ngoại khoa được xây dựng phù hợp với Tầm nhìn – Sứ mạng – Triết lý giáo dục của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, nhằm đáp ứng các nhu cầu xã hội về chăm sóc sức khỏe.

#### 1. Sứ mạng – Tầm nhìn – Triết lý giáo dục của Trường

- **Sứ mạng:** Đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng; là trung tâm nghiên cứu khoa học chuyên giao công nghệ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và phát triển y dược biển đảo.

- **Tầm nhìn:** Xây dựng trường Đại học Y Dược Hải Phòng phát triển thành đại học tự chủ khối ngành sức khỏe có chất lượng, uy tín định hướng ứng dụng (tới năm 2025); đạt chuẩn khu vực (tới năm 2030) và hội nhập quốc tế.

- **Giá trị cốt lõi:** “Chuyên nghiệp – Hội nhập – Hiệu quả”

- **Triết lý giáo dục:** Lấy người học làm trung tâm – Lấy người bệnh làm trung tâm – Vì sức khỏe cộng đồng.

## 2. Mục tiêu chương trình đào tạo (Program Objectives: POs)

Đào tạo bác sĩ nội trú Ngoại là loại hình đào tạo của bậc sau Đại học, có tính đặc thù truyền thống, đào tạo cán bộ nguồn cho ngành y tế có chuyên môn giỏi, có kiến thức rộng về y học sở và kiến thức chuyên ngành sâu, có kỹ năng thực hành cao đáp ứng việc phòng bệnh, khám, chữa bệnh, độc lập trong nghiên cứu khoa học và có khả năng đào tạo cán bộ ngành y tế.

PO1. Vận dụng kiến thức cơ bản, cập nhật được kiến thức hiện đại giúp việc chẩn đoán, điều trị về các bệnh lý ngoại khoa thường gặp.

PO2. Vận dụng kiến thức khoa học cơ bản và y học cơ sở liên quan vào chuyên ngành để làm tốt việc phòng bệnh, khám bệnh, chẩn đoán, điều trị và nghiên cứu khoa học.

PO3. Phát hiện, phân tích các vấn đề bệnh lý và đưa ra được các giải pháp giải quyết trong thực hành lâm sàng.

PO4. Thực hành thành thạo thủ thuật, phẫu thuật chuyên ngành thường gặp

PO5. Sử dụng được các trang thiết bị y tế và ứng dụng một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý Ngoại khoa

PO6. Thực hành cao đáp ứng việc phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, độc lập trong nghiên cứu khoa học và có khả năng đào tạo cán bộ ngành y tế

PO7. Có khả năng thích ứng chuyên môn với nhu cầu thực tiễn của xã hội, có ý thức phục vụ nhân dân.



# CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

## 1. Chuẩn đầu ra của CTĐT (Program Learning Outcomes: PLOs)

### 1.1. Về kiến thức

PLO1. Vận dụng được kiến thức y học cơ sở, chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh Ngoại khoa.

PLO2 Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các bệnh lý Ngoại khoa.

PLO3. Vận dụng được kiến thức về phương pháp giảng dạy để hướng dẫn đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.

### 1.2. Về kỹ năng

PLO4. Thực hành được chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và phòng bệnh các bệnh Ngoại khoa thường gặp.

PLO5. Thực hành được các thủ thuật, phẫu thuật Ngoại khoa thông thường và một số thi phẫu thuật của các bệnh lý Ngoại khoa.

PLO6. Sử dụng được một số trang thiết bị y tế trong chẩn đoán và điều trị bệnh Ngoại khoa theo phân tuyến kỹ thuật của Bộ y tế.

PLO7. Hướng dẫn được đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.

PLO8. Thực hiện được một nghiên cứu khoa học.

PLO9. Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh.

### 1.3. Về mức tự chủ và trách nhiệm

PLO10. Trung thực và có trách nhiệm trong học thuật, nghiên cứu và làm việc.

PLO11. Thể hiện sự tôn trọng với quy định của ngành, cơ quan và thực hiện tốt 12 điều y đức.

## 2. Sự phù hợp với mục tiêu của CTĐT

Chuẩn đầu ra CTĐT	Mục tiêu của chương trình đào tạo						
	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7
PLO1	x	X					
PLO2	x	X					
PLO3						x	
PLO4	x	X	x	x			
PLO5	x	X	x	x			
PLO6					x		
PLO7	x	X				x	

PLO8						X	X
PLO9						X	X
PLO10							X
PLO11						X	X

**3. Sự phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn năng lực ngành**

<b>Chuẩn đầu ra CTĐT</b>	<b>Khung trình độ quốc gia Bậc 7 (Phụ lục 1)</b>	<b>Tiêu chuẩn chức danh bác sĩ chính (Hạng II) (Phụ lục 2)</b>
PLO1	KT1-3	TC1
PLO2	KT1-3	TC1
PLO3	KT1-3	TC1
PLO4	KT1-3	TC1
PLO5	KT1-3	TC1
PLO6	KN1-3	TC2-3
PLO7	KN1-3	TC2-3
PLO8	KN1-3	TC4
PLO9	KN1-3	TC5
PLO10	KN1-3	TC6
PLO11	TC1-4	TC1,8



# VỊ TRÍ VIỆC LÀM – CƠ HỘI HỌC TẬP NÂNG CAO

## 1. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo BSNT chuyên ngành Ngoại khoa, học viên có khả năng đảm nhiệm công tác khám chữa bệnh, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý tại:

- Các cơ sở y tế: Trung tâm Y tế, bệnh viện các tuyến...
- Các cơ sở giáo dục đào tạo đại học, cao đẳng thuộc khối ngành khoa học sức khỏe với chức danh giảng viên, nghiên cứu viên.
- Các Viện nghiên cứu, cơ quan quản lý hay tổ chức chuyên môn với chức danh nghiên cứu viên, chuyên viên y tế.
- Tại đơn vị khám, chữa bệnh với công tác tổ chức, quản lý và điều hành chuyên môn.

## 2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo BSNT chuyên ngành Ngoại khoa, học viên có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở các bậc cao hơn ở trong và ngoài nước:

- Tham gia các chương trình đào tạo tiến sĩ Y học, Bác sĩ chuyên khoa cấp II.
- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong lĩnh vực ngoại khoa.

# TUYỂN SINH

## 1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành tương ứng với chuyên ngành dự thi, hệ chính quy, năm 2022 và đạt loại khá trở lên.

- Trong các năm đại học không bị kỉ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị dừng học tập (trừ lý do sức khỏe).

- Có đủ sức khỏe để học tập.

- Tại mỗi trường, thí sinh chỉ được dự thi tuyển 01 lần

- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của cơ sở đào tạo.

- Người nước ngoài muốn học BSNT tại Việt Nam, phải có đủ các điều kiện quy định ở điều này, được Bộ y tế chấp nhận và tuân theo các quy định hiện hành.

## 2. Thông tin tuyển sinh và thời gian tuyển sinh

- Thi tuyển sinh đào tạo trình bác sĩ nội trú chuyên ngành ngoại khoa được tổ chức vào tháng 8 hàng năm theo kế hoạch của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Hiệu trưởng căn cứ vào tình hình thực tế của Trường để xác định thời điểm tuyển sinh cho từng năm.

- Với năm 2022, thời gian nhận hồ sơ dự thi tuyển đến hết ngày 30/06/2022.

- Dự kiến thí sinh tập trung ôn thi tại trường từ 01/07/2022.

- Dự kiến thời gian thi tuyển vào tuần cuối tháng 07 năm 2022.

- Thông báo được niêm yết tại Trường, gửi đến các đơn vị đào tạo của Nhà trường, các trường đào tạo nhân viên y tế, các cơ sở y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan và được đăng tải trên website của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

## 3. Môn thi tuyển

a) Môn thi 1 (Ngoại ngữ): thi 1 trong 2 thứ tiếng ( Anh hoặc Pháp) ở trình độ B. Thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được miễn môn thi này (Thông tư số 01/2014/BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục & Đào tạo).

b) Môn thi 2 (cơ sở): Thí sinh lựa chọn 1 trong 4 môn gồm Giải phẫu, Sinh lý, Sinh học – Di truyền, Hóa sinh.

c) Môn thi 3,4:

+ Thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành Ngoại: Môn thi 3 là Ngoại khoa, môn thi 4 là Sản phụ khoa.

+ Khi xét tuyển, điểm môn thi 3 được coi là môn chuyên ngành chính.

## 4. Trúng tuyển và nhập học

a) Điều kiện trúng tuyển:



-Các môn thi đều phải đạt 5 điểm trở lên (sau khi đã cộng điểm ưu tiên); riêng môn chuyên ngành phải đạt 7 điểm trở lên (thang điểm 10 sau khi đã làm tròn 0.5 điểm)

-Trường hợp có nhiều thí sinh có cùng tổng điểm các môn thi như nhau thì sẽ xét đến mức điểm cao hơn của môn chuyên ngành. Môn ngoại ngữ được dùng để xét chọn khi có các thí sinh bằng điểm nhau, không tính vào tổng điểm.

-Số lượng trúng tuyển căn cứ theo chỉ tiêu xác định của cơ sở đào tạo và tổng điểm (đã cộng điểm ưu tiên) các môn thi của từng thí sinh.

#### **b) Công nhận trúng tuyển:**

Sau khi có kết quả thi tuyển, học viên trúng tuyển sẽ nhận được giấy báo nhập học từ Phòng Đào tạo Sau đại học của trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

- + Dự kiến công bố kết quả thi tuyển ngày 10/08/2022
- + Dự kiến nhận đơn phúc khảo từ ngày 11/08/2022 đến ngày 13/08/2022
- + Dự kiến công bố kết quả trúng tuyển ngày 25/08/2022
- + Dự kiến nhập học ngày 05/09/2022

## TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO – ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

### 1. Tiến trình đào tạo

CTĐT được xây dựng dựa trên nguyên tắc tích hợp và lồng ghép các kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và y tế công cộng, liên tục về kỹ năng và thái độ từ các môn chung, môn cơ sở hỗ trợ đến các môn chuyên ngành (bắt buộc và tự chọn) và làm luận văn tốt nghiệp với tiến trình đào tạo như sau:

**Bảng phân bố tổng quát các môn học theo học kỳ trong toàn khoá**

Mã số	Tên môn học		Tổng số tín chỉ	Học kỳ					
				I	II	III	IV	V	VI
<b>1. Phần kiến thức chung</b>			<b>5</b>						
	Triết học		3						
	Phương pháp NCKH		2						
<b>2. Phần kiến thức cơ sở</b>			<b>10</b>						
	Thông kê y sinh		3						
	Phương pháp giảng dạy		2						
	Phẫu thuật thực hành		2						
	Hỗ trợ sản		3						
<b>3. Phần kiến thức chuyên ngành</b>			<b>26</b>						
	Hồi sức cấp cứu Ngoại khoa		2						
	Cấp cứu ổ bụng		4						
	Phẫu thuật Tiêu hóa		5						
	Phẫu thuật tiết niệu		5						
	Phẫu thuật thần kinh sọ não		5						
	Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình		5						
<b>4. Phần kiến thức tự chọn</b>			<b>20</b>						
	Ngoại Nhi	Chọn 1 trong 2 môn	5						
	Chẩn đoán hình ảnh		5						
	Phẫu thuật nội soi ổ bụng	Chọn 1 trong 2 môn	5						
	Dược lý học lâm sàng		5						
	Phẫu thuật tim mạch	Chọn 1 trong 2 môn	5						
	Ung thư		5						
	Phẫu thuật lồng ngực	Chọn 1 trong 2 môn	5						
	PT Tạo hình thẩm mỹ cơ bản		5						



<b>5.Phần kiến thức chuyên ngành nâng cao</b>		<b>20</b>						
	Phẫu thuật Tiêu hóa 2	5						
	Phẫu thuật Tiết niệu 2	5						
	Phẫu thuật Tim mạch Lồng ngực 2	5						
	Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình 2	5						
<b>Thi tốt nghiệp</b>		<b>10</b>						
<b>Luận văn</b>		<b>9</b>						
<b>Tổng số</b>		<b>100</b>						

## 2. Điều kiện tốt nghiệp

### 1.Điều kiện dự thi kết thúc môn học:

- Học viên được tham dự kỳ thi kết thúc môn học khi đủ các điều kiện sau:
  - + Tham dự ít nhất 80% số tiết lên lớp lý thuyết đã quy định trong đề cương chỉ tiết môn học.
  - + Tham dự đầy đủ các buổi thực tập, thực hành.
- Học viên học, thi chứng chỉ không đúng theo lịch của khoá phải chủ động liên hệ với Phòng Đào tạo Sau đại học để học, thi vào thời gian thích hợp và phải tự túc kinh phí.
- Học viên có điểm môn học không đạt yêu cầu sẽ được dự thi lại lần 2, lịch thi lại lần 2 do Phòng Đào tạo Sau đại học và đơn vị đào tạo sắp xếp. Với kết quả thi lại mà điểm môn học vẫn không đạt yêu cầu, học viên phải học cùng với cao học khóa tiếp sau và phải tự túc kinh phí học tập.
- Học viên có 3 môn trở lên phải thi lại hoặc có 1 môn thi lại lần 3 vẫn không đạt yêu cầu học viên sẽ bị buộc thôi học.

### 2.Điều kiện dự thi tốt nghiệp

#### a) Điều kiện:

Sau khi học viên đã hoàn thành toàn bộ chương trình đào tạo, kết quả thi các học phần từ đạt trở lên và không đang trong thời gian chịu thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên

**b) Các môn thi tốt nghiệp:** gồm thi tốt nghiệp môn chuyên ngành và bảo vệ luận văn

- Thi tốt nghiệp môn chuyên ngành, gồm 2 phần:
  - + Phần lý thuyết thi viết 180 phút.
  - + Phần thực hành thi các kỹ thuật, thủ thuật hoặc xử lý các tình huống

trên lâm sàng.

- Bảo vệ luận văn: luận văn được trình bày trước Hội đồng chấm luận văn.

### **3.Điều kiện bảo vệ luận văn**

- Phòng Đào tạo Sau đại học sẽ xếp lịch bảo vệ cho học viên căn cứ vào đề nghị của đơn vị đào tạo.

- Học viên chỉ được bảo vệ luận văn khi có đủ các điều kiện:

- o Đã học xong và đạt yêu cầu các học phần trong chương trình đào tạo;
- o Không đang trong thời gian chịu kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- o Không bị khiếu nại, tố cáo về nội dung khoa học trong luận văn;
- o Đóng học phí và lệ phí đầy đủ theo quy định.
- o Có chứng chỉ Ngoại ngữ (bậc 3/6) theo quy định.

### **4.Điều kiện cấp bằng điểm, văn bằng**

#### **a) Điều kiện tốt nghiệp:**

-Hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định;

-Kết quả thi các học phần đạt yêu cầu;

-Thi tốt nghiệp chuyên ngành  $\geq 7$  điểm;

-Bảo vệ luận văn đạt;

-Không đang trong thời gian chịu kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

#### **b) Cấp bằng điểm, văn bằng:**

-Hiệu trưởng ra quyết định cấp bằng và bằng điểm cho học viên đủ điều kiện tốt nghiệp (Đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định; Đủ điều kiện bảo vệ luận văn; Bảo vệ luận văn đạt yêu cầu)

- Bằng điểm cấp cho học viên phải liệt kê đầy đủ tên các học phần trong chương trình đào tạo, thời lượng của mỗi học phần, điểm đánh giá học phần lần 1 và lần 2 (nếu có), điểm trung bình chung học tập toàn khóa, tên đề tài luận văn, điểm luận văn và danh sách Hội đồng chấm luận văn.

- Học viên đủ điều kiện được cấp hai bằng: bằng BSNT và bằng Bác sĩ CKI chuyên ngành đào tạo. Phôi bằng tốt nghiệp BSNT và Bác sĩ CKI do Bộ Y tế thống nhất ban hành và quản lý.



## NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Khối lượng kiến thức toàn khóa

Khối kiến thức	Số tín chỉ				Tỷ lệ (%)
	LT	TH	LS	Tổng	
Chung	4	1	0	5	6.2
Cơ sở	5	3	2	10	12.3
Chuyên ngành	10	0	16	26	32.1
Tự chọn	8	0	12	20	24.7
Chuyên ngành nâng cao	8	0	12	20	24.7
<b>Tổng cộng</b>	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>42</b>	<b>81</b>	<b>100</b>

### 2. Khung chương trình đào tạo

TT	Mã học phần	Học phần	Tín chỉ				Học phần tiên quyết	Học phần học trước
			Tổng	LT	TH	LS		
<b>KIẾN THỨC CHUNG</b>			<b>5</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>0</b>		
1		Triết học	3	3				
2		Phương pháp NCKH	2	1	1			
<b>KIẾN THỨC CƠ SỞ</b>			<b>10</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>2</b>		
1		Thống kê y sinh	3	2	1			
2		Phương pháp giảng dạy	2	1	1			
3		Phẫu thuật thực hành	2	1	1			
4		Hỗ trợ sản	3	1		2		
<b>KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH</b>			<b>26</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>16</b>		
1		Hồi sức cấp cứu Ngoại khoa	3	1		2	Hoàn thiện phần kiến thức cơ sở	
2		Cấp cứu ổ bụng	3	1		2		
3		Phẫu thuật Tiêu hóa	5	2		3		
4		Phẫu thuật tiết niệu	5	2		3		
5		Phẫu thuật thần kinh	5	2		3		

		sọ não					
6		Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	5	2		3	

<b>KIẾN THỨC TỰ CHỌN</b>			<b>20</b>	<b>8</b>	<b>0</b>	<b>12</b>	
1		Dược lý học lâm sàng	5	2		3	
2		Phẫu thuật nội soi cơ bản					
3		Ngoại nhi	5	2		3	
4		Chẩn đoán hình ảnh					
5		Phẫu thuật lồng ngực	5	2		3	
6		Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ cơ bản					
7		Phẫu thuật tim mạch	5	2		3	
8		Ung thư					
<b>KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH NÂNG CAO</b>			<b>20</b>	<b>8</b>	<b>0</b>	<b>12</b>	
1		Phẫu thuật Tiêu hóa 2	5	2		3	Phẫu thuật Tiêu hóa
2		Phẫu thuật Tiết niệu 2	5	2		3	Phẫu thuật Tiết niệu
3		Phẫu thuật Tim mạch Lồng ngực 2	5	2		3	Phẫu thuật tim mạch hoặc Phẫu thuật lồng ngực
4		Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình 2	5	2		3	Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình
<b>THI TỐT NGHIỆP</b>			<b>10</b>	<b>5</b>	<b>5</b>		Hoàn thiện tất cả các phần kiến thức kể trên
<b>LUẬN VĂN</b>			<b>9</b>	<b>9</b>			



### 3. Ma trận Học phần và Chuẩn đầu ra của CTĐT

	CDR/Môn học	Số tín chỉ	Kiến thức			Kỹ năng						Mức tự chủ và trách nhiệm	
			PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11
<b>Môn chung</b>	Triết học	3	x								x	x	
	Phương pháp NCKH	2	x	x	x						x	x	x
<b>Môn cơ sở và hỗ trợ</b>	PP giảng dạy	2		x	x					x	x	x	x
	Thông kê y sinh	3		x									x
	Phẫu thuật thực hành	2	x			x	x				x		x
	Hỗ trợ sản	3	x								x		x
<b>Môn chuyên ngành</b>	Hồi sức cấp cứu ngoại khoa	3	x			x	x					x	x
	Cấp cứu ổ bụng	3	x			x	x	x				x	x
	Phẫu thuật tiêu hóa	5	x			x	x					x	x
	Phẫu thuật tiết niệu	5	x			x	x					x	x
	Phẫu thuật thần kinh sọ não	5	x			x	x					x	x
	Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	5	x			x	x					x	x
<b>Môn tự chọn</b>	Ngoại nhi	5	x			x	x					x	x
	Chẩn đoán hình ảnh	5	x			x		x					x
	Phẫu thuật nội soi ổ bụng	5	x			x	x	x					x
	Dược lý học lâm sàng	5	x	x		x					x	x	x
	Phẫu thuật tim mạch	5	x			x	x					x	x
	Ung thư	5	x				x	x				x	x
	Phẫu thuật lồng ngực	5	x			x	x					x	x
	Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ cơ bản	5	x			x	x					x	x
<b>Môn chuyên ngành nâng</b>	Phẫu thuật tiêu hóa 2	5	x			x	x					x	x
	Phẫu thuật Tiết niệu 2	5	x			x	x					x	x
	Phẫu thuật Tim mạch lồng ngực 2	5	x			x	x					x	x



cao	Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình 2	5	x			x	x				x		x
Thi tốt nghiệp		10	x	x		x	x		x	x	x		
Luận văn		9	x	x			x		x	x		x	x

#### 4. Mô tả các học phần

TT	Học phần
<b>Môn học chung</b>	
1	<b>Triết học:</b> Cung cấp các kiến thức cơ bản và chuyên đề chuyên sâu về triết học nói chung và chủ nghĩa Mác trong nghiên cứu y tế công cộng và phân tích các vấn đề xã hội.
2	<b>Phương pháp nghiên cứu khoa học:</b> Cung cấp các kiến thức về nghiên cứu khoa học trong y học, để từ đó giúp học viên ứng dụng trong tìm hiểu vấn đề sức khỏe cộng đồng; xây dựng và triển khai được nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực ngoại khoa.
<b>Môn cơ sở</b>	
1	<b>Phương pháp dạy học:</b> Cung cấp các kiến thức cơ bản về cấu trúc chương trình và tổ chức đào tạo đại học; các phương pháp giảng dạy và lượng giá trong công tác đào tạo.
2	<b>Thống kê y sinh:</b> cung cấp kiến thức về các bài toán thống kê cơ bản và một số bài toán thống kê nâng cao; giúp học viên vận dụng được các phương pháp cơ bản và một số phương pháp nâng cao của Toán thống kê trong việc chọn mẫu, xác định cỡ mẫu và trong phân tích dữ liệu nghiên cứu y học.
3	<b>Phẫu thuật thực hành:</b> cung cấp cho học viên các kiến thức lý thuyết và các kỹ thuật cơ bản của phẫu thuật, thực hành được các kỹ thuật cơ bản của ngoại chung.
4	<b>Hỗ trợ sản:</b> trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản, có hệ thống, hiện đại và kỹ năng thực hành giúp cho việc chẩn đoán và điều trị các bệnh Sản phụ khoa thường gặp.
<b>Các môn chuyên ngành</b>	
1	<b>Hồi sức cấp cứu Ngoại khoa:</b> cung cấp kiến thức cơ bản cho học viên cao học ngoại về các nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản của một số vấn đề thường gặp của chuyên ngành Hồi sức cấp cứu, giúp học viên áp dụng kiến thức để chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số kỹ năng cơ bản trong chuyên ngành Hồi sức cấp cứu; là điều kiện bắt buộc để các học viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu các kiến thức chuyên sâu trong chuyên ngành Hồi sức cấp cứu Ngoại khoa tại các trình độ học tiếp theo.
2	<b>Cấp cứu ổ bụng:</b> cung cấp những kiến thức chưa được học trong quá trình học đại học, bổ xung những kiến thức nâng cao về lĩnh vực ngoại khoa cấp cứu bụng.
3	<b>Phẫu thuật Tiêu hóa:</b> cung cấp cho học viên các kiến thức cơ bản về chẩn đoán và điều trị các bệnh về tiêu hóa, gan mật, thực hiện được một số kỹ



	năng cơ bản trong điều trị phẫu thuật bệnh lý tiêu hóa cơ bản.
4	<b>Phẫu thuật Tiết niệu:</b> trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản có hệ thống và kỹ năng thực hành giúp cho việc chẩn đoán và điều trị các bệnh ngoại khoa thuộc lĩnh vực tiết niệu đầy đủ và hoàn chỉnh, nắm được các phương pháp xử trí cấp cứu và điều trị thực thụ các bệnh chuyên khoa tiết niệu.
5	<b>Phẫu thuật Thần kinh sọ não:</b> cung cấp cho học viên các kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu về cơ chế bệnh sinh, đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị một số bệnh lý thần kinh, sọ não thường gặp. Thực hiện được một số thủ thuật, phẫu thuật về thần kinh, sọ não.
6	<b>Phẫu thuật Chấn thương chỉnh hình:</b> cung cấp cho học viên các kiến thức cơ bản, cần thiết để ứng dụng trong chẩn đoán, điều trị các cấp cứu, bệnh lý cơ xương khớp, thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong phẫu thuật chấn thương chỉnh hình.
<b>Các môn tự chọn ( học viên chọn 4 trong 8 môn học sau)</b>	
1	<b>Ngoại Nhi :</b> trong quá trình học đại học, sinh viên mới chỉ được học một số bệnh lý ngoại khoa thường ở trẻ em như lồng ruột, tắc ruột, viêm ruột thừa cấp... Trong quá trình học cao học, học viên sẽ được bổ sung thêm những kiến thức ngoại nhi chưa được học, được nâng cao về mặt lý thuyết và đặc biệt là thực hành lâm sàng những kiến thức ngoại khoa đã được học.
2	<b>Chẩn đoán hình ảnh:</b> Học phần trang bị cho học viên các kiến thức cơ bản, nguyên lý của các phương pháp chẩn đoán hình ảnh. Từ đó, học viên có thể sử dụng các cận lâm sàng để hỗ trợ cho việc chẩn đoán, điều trị các bệnh lý nói chung và bệnh ngoại khoa nói riêng.
3	<b>Phẫu thuật nội soi ổ bụng:</b> “Phẫu thuật nội soi cơ bản” là chương trình đào tạo liên tục cho cán bộ y tế thuộc chuyên ngành ngoại chung, ngoại tiêu hoá. Sau khóa học, người học sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản và có khả năng thực hành cơ bản các phẫu thuật nội soi cơ bản, góp phần nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị bằng phẫu thuật nội soi.
4	<b>Được lý học lâm sàng:</b> Trang bị cho học viên kiến thức cơ bản, có hệ thống hiện đại, áp dụng cho các môn chuyên ngành trong việc chẩn đoán và điều trị.
5	<b>Phẫu thuật tim mạch:</b> trong quá trình học đại học, sinh viên mới chỉ được học rất ít về điều trị ngoại khoa đối với bệnh lý tim mạch. Trong quá trình học cao học, học viên sẽ được bổ sung thêm những kiến thức chưa được học, được nâng cao về mặt lý thuyết và đặc biệt là thực hành lâm sàng những kiến thức ngoại khoa điều trị bệnh lý tim mạch đã được học.
6	<b>Ung thư:</b> Học phần cung cấp cho học viên các kiến thức từ căn bản đến chuyên sâu về chẩn đoán và điều trị trong chuyên ngành ung thư, đặc biệt là phẫu thuật trong các bệnh lý ung thư.
7	<b>Phẫu thuật lồng ngực:</b> Bệnh lý lồng ngực rất quan trọng trong lĩnh vực bệnh học ngoại khoa, trong những năm gần đây nhờ sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, các phương tiện phục vụ chẩn đoán, điều trị các bệnh lý ngoại khoa



	lồng ngực được áp dụng trong lâm sàng đã cứu sống được nhiều người mắc bệnh hiểm nghèo. Học phần cung cấp cho học viên các kiến thức cơ bản để chẩn đoán và điều trị ngoại khoa các bệnh lý lồng ngực.
8	<b>Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ cơ bản:</b> cung cấp kiến thức, nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản của một số vấn đề thường gặp của chuyên ngành tạo hình thẩm mỹ, giúp học viên áp dụng kiến thức để chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số phẫu thuật cơ bản; cung cấp kiến thức nền tảng, là điều kiện bắt buộc để học viên tiếp tục học tập và nghiên cứu các kiến thức chuyên sâu trong chuyên ngành phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ tại các trình độ học tiếp theo.
<b>Các môn chuyên ngành nâng cao</b>	
1	<b>Phẫu thuật Tiêu hóa 2:</b> Tiêu hóa, gan mật là một lĩnh vực rất quan trọng trong bệnh học ngoại khoa, hiện nay ở nước ta các bệnh ngoại khoa về tiêu hóa và gan mật còn khá phổ biến, đòi hỏi phải được xử trí kịp thời để cứu sống người bệnh. Trong học phần này, học viên sẽ được học những kiến thức bổ trợ, chưa được học ở học phần Phẫu thuật tiêu hoá 1, bổ sung những kiến thức nâng cao về lĩnh vực ngoại tiêu hóa – gan mật.
2	<b>Phẫu thuật Tiết niệu 2:</b> Môn học này nhằm trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản có hệ thống và kỹ năng thực hành giúp cho việc chẩn đoán và điều trị các bệnh ngoại khoa thuộc lĩnh vực tiết niệu đầy đủ và hoàn chỉnh. Tiếp nối học phần phẫu thuật tiết niệu 1, học viên được bổ sung kiến thức, được cập nhật, mở rộng và nâng cao về các bệnh lý ngoại khoa tiết niệu.
3	<b>Phẫu thuật Tim mạch lồng ngực 2:</b> Bệnh lý tim mạch- lồng ngực rất quan trọng trong lĩnh vực bệnh học ngoại khoa. Trong quá trình học nội trú, học viên đã được học về vấn đề điều trị ngoại khoa đối với bệnh lý tim mạch- lồng ngực cơ bản. Trong quá trình học học phần chuyên ngành nâng cao, học viên sẽ được bổ sung thêm những kiến thức chưa được học, được nâng cao về mặt lý thuyết và đặc biệt là thực hành lâm sàng những kiến thức ngoại khoa điều trị bệnh lý tim mạch- lồng ngực đã được học.
4	<b>Phẫu thuật Chấn thương chỉnh hình 2:</b> Học phần phẫu thuật chấn thương chỉnh hình 2 cung cấp cho học viên các kiến thức cơ bản về chuyên ngành chấn thương chỉnh hình, đây là học phần tiếp bổ sung kiến thức, nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản của chuyên ngành cho học phần Chấn thương chỉnh hình.



## PHƯƠNG PHÁP DẠY-HỌC

Học phần	Phương pháp dạy-học						Tổng số phương pháp
	Thuyết trình	Clicker	Thảo luận nhóm	Đóng vai/SBL	Quan sát/ Kiến tập	Ca lâm sàng	
<b>Môn học chung</b>							
Triết	x		x				2
Phương pháp nghiên cứu khoa học	x		x				2
<b>Môn cơ sở</b>							
Thống kê y sinh	x		x		x		3
Phương pháp giảng dạy	x		x				2
Phẫu thuật thực hành	x		x		x		3
Hỗ trợ sản						x	1
<b>Môn chuyên ngành</b>							
Hồi sức cấp cứu Ngoại khoa	x		x		x	x	4
Cấp cứu ổ bụng	x		x		x	x	4
Phẫu thuật Tiêu hóa	x		x		x	x	4
Phẫu thuật tiết niệu	x		x		x	x	4
Phẫu thuật thần kinh sọ não	x		x		x	x	4
Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	x		x		x	x	4
<b>Môn tự chọn</b>							
Ngoại Nhi	x		x		x	x	4
Chẩn đoán hình ảnh	x		x		x	x	4
Phẫu thuật nội soi ổ bụng	x		x		x	x	4
Dược lý học lâm sàng	x		x		x		3
Phẫu thuật tim mạch	x		x		x	x	4
Ung thư	x		x		x	x	4
Phẫu thuật lồng ngực	x		x		x	x	4
PT Tạo hình thẩm mỹ cơ bản	x		x		x	x	4
<b>Môn chuyên ngành nâng cao</b>							
Phẫu thuật Tiêu hóa 2	x		x		x	x	4
Phẫu thuật Tiết niệu 2	x		x		x	x	4
Phẫu thuật Tim mạch Lồng ngực 2	x		x		x	x	4

Học phần	Phương pháp dạy-học						Tổng số phương pháp
	Thuyết trình	Clicker	Thảo luận nhóm	Đóng vai/SBL	Quan sát/ Kiến tập	Ca lâm sàng	
Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình 2	x		x		x	x	4



## PHƯƠNG PHÁP LƯỢNG GIÁ, ĐÁNH GIÁ

STT	Học phần	Phương pháp lượng giá/đánh giá					Tổng số phương pháp
		MCQ	Viết tự luận	Thực hành	Báo cáo/ Tiểu luận	Bài tập/ Tình huống	
<b>Môn học chung</b>							
1	Triết		x		x		2
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học				x	x	2
<b>Môn cơ sở</b>							
1	Thống kê y sinh	x				x	2
2	Phương pháp giảng dạy		x			x	2
3	Phẫu thuật thực hành	x		x			2
4	Hỗ trợ sản	x				x	2
<b>Môn chuyên ngành</b>							
1	Hồi sức cấp cứu Ngoại khoa	x			x	x	3
2	Cấp cứu ổ bụng	x			x	x	3
3	Phẫu thuật Tiêu hóa	x			x	x	3
4	Phẫu thuật tiết niệu	x			x	x	3
5	Phẫu thuật thần kinh sọ não	x			x	x	3
6	Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	x			x	x	3
<b>Môn tự chọn</b>							
1	Ngoại Nhi	x			x	x	3
2	Chẩn đoán hình ảnh	x		x			2
3	Phẫu thuật nội soi ổ bụng	x			x	x	3
4	Dược lý học lâm sàng				x	x	2
5	Phẫu thuật tim mạch	x			x	x	3
6	Ung thư	x			x	x	3
7	Phẫu thuật lồng ngực	x			x	x	3
8	PT Tạo hình thẩm mỹ cơ bản	x			x	x	3
<b>Môn chuyên ngành nâng cao</b>							
1	Phẫu thuật Tiêu hóa 2	x			x	x	3
2	Phẫu thuật Tiết niệu 2	x			x	x	3
3	Phẫu thuật Tim mạch Lồng ngực 2	x			x	x	3
4	Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình 2	x			x	x	3

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các hoạt động dạy – học do Bộ môn Ngoại và PTTH chỉ đạo chuyên môn và thực hiện.

- Phòng đào tạo Sau Đại học chịu trách nhiệm quản lý và phối hợp triển khai.

- Phương pháp đào tạo BSNT được thực hiện chủ yếu bằng tự học, tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên, coi trọng thực hành và các kỹ năng nghề nghiệp, phát triển tư duy sáng tạo trong học tập và nghiên cứu.

- Tổ chức đào tạo theo tín chỉ. Học viên học tập trung toàn thời gian tại cơ sở đào tạo và cơ sở thực hành, thực hiện theo kế hoạch do cơ sở đào tạo quy định.

- Bệnh viện/viện thực hành đóng vai trò chính trong việc tổ chức đào tạo thực hành chuyên môn và tay nghề cho BSNT. Giảng viên mời giảng của bệnh viện thực hành kết hợp với giảng viên của trường tổ chức giảng dạy thực hành, quản lý và lượng giá học viên. Giấy chứng nhận kết quả thực hành do giám đốc bệnh viện thực hành cấp là một phần kết quả học phần của học viên.



## ĐỐI SÁNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Các chương trình đào tạo, tài liệu tham khảo trong quá trình xây dựng chương trình:

- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam (Bậc 7) (xem phụ lục 1).

- Thông tư liên tịch 10/2015/TTLT-BYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính do Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ Nội vụ ban hành (Hạng II). (xem phụ lục 2).

- CTĐT và Chuẩn đầu ra trình độ Bác sĩ nội trú chuyên ngành Ngoại khoa – trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2018 (xem phụ lục 3).

**PHỤ TRÁCH CTĐT**

**TS. Phạm Văn Thương**

**HIỆU TRƯỞNG**



**PGS. TS. Phạm Văn Khải**